

Số: 1043 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 19 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013 của HĐND tỉnh quy định số lượng, chức danh và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định số lượng, chức danh và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định số lượng, chức danh và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2013./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Ban PC HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- NC (H);
- Lưu: VT, Ktr47/7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Lê Dũng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /2013/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 10 tháng 7 năm 2013

PHÒNG UBND
TỈNH CÀ MAU

NGHỊ QUYẾT

Quy định số lượng, chức danh và một số chế độ, chính sách
đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã,
phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Số: 03/2013/NQ-HĐND
Ngày: 10/7/2013
yển:

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ SÁU (Từ ngày 09 đến ngày 10 tháng 7 năm 2013)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BCA ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số Điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Xét Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 19/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Nghị quyết quy định chức danh, số lượng và một số

chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; áp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số 28/BC-HDND ngày 04 tháng 7 năm 2013 của Ban Kinh tế - Ngân sách HDND tỉnh Cà Mau;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Sáu đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành quy định số lượng, chức danh và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau, như sau:

1. Đối với xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã)

a) Về số lượng những người hoạt động không chuyên trách

Mỗi đơn vị hành chính xã bố trí 19 người và được tăng thêm trong các trường hợp như sau:

- Trường hợp xã có một trong hai hoặc cả hai tiêu chí sau: được công nhận là xã trọng điểm về quốc phòng - an ninh; được công nhận là xã loại 1 hoặc xã loại 2 thì được bố trí tăng thêm 01 Phó Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự.

- Trường hợp xã có một trong hai hoặc cả hai tiêu chí sau: được công nhận là xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự; được công nhận là xã loại 1 hoặc xã loại 2 thì được bố trí tăng thêm 01 Phó Trưởng Công an.

b) Về chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách

- 12 người hoạt động không chuyên trách giữ các chức danh sau: 01 Phó Trưởng ban Tổ chức đảng; 01 Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đảng; 01 Phó ban Tuyên giáo; 01 Phó Trưởng Công an; 01 Phó Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự; 01 Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; 01 Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; 01 Phó Chủ tịch Hội Nông dân; 01 Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; 01 cán bộ Văn phòng Đảng ủy và 02 Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc. Mỗi chức danh được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 1,50 mức lương cơ sở do Chính phủ quy định, đã bao gồm 3% bảo hiểm y tế.

- 07 người hoạt động không chuyên trách giữ các chức danh sau: 01 cán bộ phụ trách Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi - Nông - Lâm - Ngư nghiệp; 01 cán bộ phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội; 01 cán bộ Thủ quỹ - văn thư - lưu trữ; 01 cán bộ phụ trách Trạm truyền thanh, quản lý Nhà văn hóa và 03 Công an viên thường trực. Mỗi chức danh được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 1,35 mức lương cơ sở do Chính phủ quy định, đã bao gồm 3% bảo hiểm y tế.

- Trường hợp các xã đã được bố trí Công an chính quy đảm nhận nhiệm vụ các chức danh Công an không chuyên trách thì chỉ được bố trí chức danh Công

an không chuyên trách còn lại cho đủ số lượng theo quy định tại Nghị quyết này.

2. Đối với ấp, khóm (sau đây gọi chung là ấp)

a) Về số lượng những người hoạt động không chuyên trách

Mỗi ấp được bố trí 10 người và được tăng thêm trong các trường hợp như sau:

- Trường hợp ấp thuộc khu vực nông thôn có trên 500 hộ gia đình; ấp thuộc khu vực đô thị có trên 600 hộ gia đình thì được bố trí tăng thêm 01 Phó Trường ấp.

- Trường hợp ấp thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự được bố trí tăng thêm 01 Công an viên.

b) Về chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách

- 02 người hoạt động không chuyên trách giữ các chức danh sau: 01 Bí thư Chi bộ và 01 Trường ấp. Mỗi chức danh được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,80 mức lương cơ sở do Chính phủ quy định, đã bao gồm 3% bảo hiểm y tế.

- 08 người hoạt động không chuyên trách giữ các chức danh sau: 01 Phó Trường ấp; 01 Ấp đội trưởng; 01 Công an viên; 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận và 04 cán bộ Trưởng các đoàn thể (Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh). Mỗi chức danh được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,60 mức lương cơ sở do Chính phủ quy định, đã bao gồm 3% bảo hiểm y tế.

- Các ấp được bố trí Công an chính quy thì không bố trí chức danh Công an viên tại ấp theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Mức khoán kinh phí hoạt động hàng tháng đối với ấp

Mức khoán kinh phí hoạt động đối với ấp là: 2.500.000 đồng/ấp/tháng.

4. Phụ cấp kiêm nhiệm

Những người hoạt động không chuyên trách ở xã và ấp, nếu kiêm nhiệm chức danh hoạt động không chuyên trách khác mà giảm được 01 người trong số lượng quy định, kể từ ngày có quyết định việc kiêm nhiệm thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm hàng tháng bằng 20% mức phụ cấp hiện hưởng. Trong trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm.

5. Mức hỗ trợ khuyến khích nâng cao trình độ

Các chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở xã và ấp được quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2 Điều này nếu có bằng chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên thì được hỗ trợ thêm hàng tháng bằng 0,20 mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

6. Kinh phí thực hiện.

Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, áp được ngân sách nhà nước đảm bảo và bố trí theo dự toán hàng năm. Riêng trong năm 2013, ngân sách cấp tỉnh sẽ bổ sung phần kinh phí tăng thêm cho ngân sách cấp huyện, cấp xã để thực hiện chi trả chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã và áp theo quy định này.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

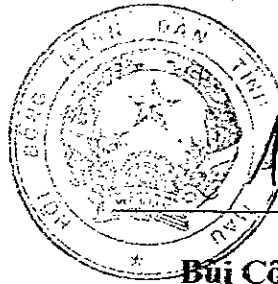
Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2013 và thay thế Nghị quyết số 116/2007/NQ-HĐND ngày 07/12/2007 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh mức phụ cấp dựa trên hệ số lương tối thiểu đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 117/2007/NQ-HĐND ngày 07/12/2007 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh mức phụ cấp dựa trên hệ số lương tối thiểu đối với cán bộ không chuyên trách ấp, khóm và mức khoán kinh phí hoạt động hàng tháng đối với ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 13/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc tăng thêm số lượng cán bộ không chuyên trách đối với xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 08/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc quy định số lượng Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực tại xã, Công an viên áp trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2013.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT. Tỉnh ủy ;
- UBND tỉnh ;
- BTT. UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TP;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Bộ phận công nghệ - thông tin;
- Lưu: VT. *4/2*

CHỦ TỊCH



Bùi Công Bửu